

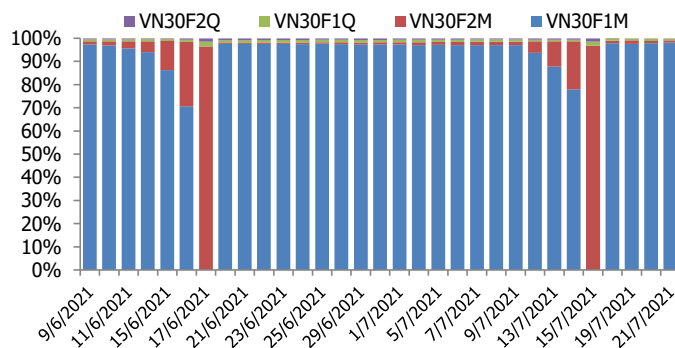
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	29	1402.00	32,909
VN30F2109	16/9/2021	57	1402.50	309
VN30F2112	16/12/2021	148	1395.00	252
VN30F2203	17/3/2022	239	1400.00	59

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các HĐTL xuất hiện các nhịp tăng/giảm đan xen ở những phiên vừa qua. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đồng loạt giảm điểm với mức giảm từ 3 đến 10,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 4,48 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng không biến động nhiều so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên -4,54 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng nhẹ lên -4,04 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm mạnh 26% so với phiên liền trước, đạt 266.974 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Sau 3 lần thất bại khi test ngưỡng 1.280 điểm, chỉ số VN-Index đã bị đẩy lùi trở lại xuống dưới tham chiếu trong phiên chiều nay do dòng tiền quá yếu. Mức giao dịch thấp trong phiên hôm nay là kết quả của sự thận trọng từ phía người mua, tổng giá trị khớp hai sàn cả ngày chỉ đạt hơn 14.000 tỷ đồng, kém nhất kể từ đầu tháng 2/2021. Không có nhóm cổ phiếu ngành nào tăng giá rõ ở phiên này.
- Xét trên tư duy giao dịch đối với thị trường phái sinh thì giai đoạn hiện tại vẫn mang tính chất thăm dò. Thị trường đang đi tìm vùng cân bằng nên luôn ẩn chứa nhiều bất ngờ, các dao động trong biên độ 1390 - 1420 điểm lúc này là dao động không xu hướng. Do đó, chiến lược mở lệnh với chiến lược nắm giữ trung hạn không có điểm vào khả thi. Đối với chiến lược Daily trading có thể xem xét mở vị thế Long với tỷ trọng nhỏ trong trường hợp giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1392-1395 điểm và Stoploss nếu giá giảm xuống dưới 1390 điểm. Ngược lại, nhà đầu tư có thể mở vị thế Short nếu chỉ số tiếp tục thất bại tại ngưỡng cản 1412-1416 và Stoploss nếu giá vượt qua 1420 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xem xét mở vị thế Long với tỷ trọng nhỏ trong trường hợp giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1393-1396 và Stoploss nếu giá giảm xuống dưới 1390 điểm. Ngược lại, nhà đầu tư có thể mở vị thế Short nếu chỉ số tiếp tục thất bại tại ngưỡng cản 1412-1416 và Stoploss nếu giá vượt qua 1420 điểm.

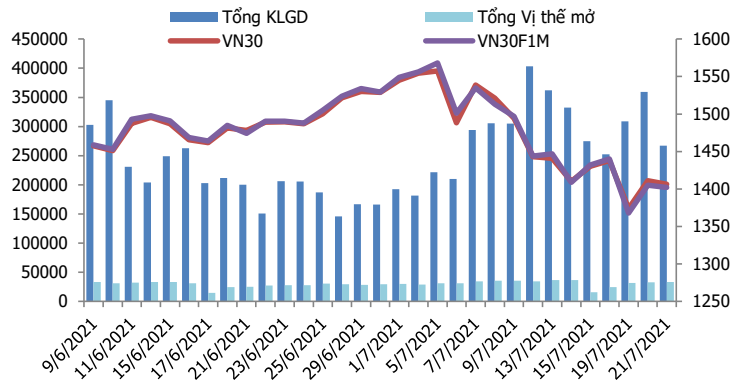
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang xuất hiện những nhịp tăng giảm đan xen không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

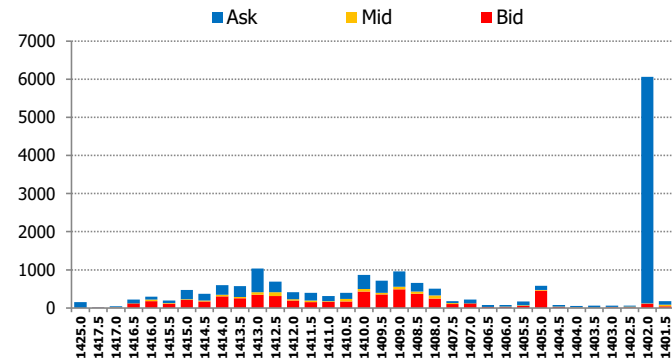
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1402.0	-0.21	266,094	-25.7	32,909	1.7
VN30F2109	1402.5	-0.31	480	-38.5	309	6.6
VN30F2112	1395.0	-0.72	349	71.1	252	-27.8
VN30F2203	1400.0	-0.10	51	-20.3	59	11.3
Tổng			266,974	-25.7	33,529	1.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Các HĐT L xuất hiện các nhịp tăng/giảm đan xen ở những phiên vừa qua. Đóng cửa, cả 4 HĐT L đồng loạt giảm điểm với mức giảm từ 3 đến 10,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 4,48 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng không biến động nhiều so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 266.974 hợp đồng, giảm 25,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 358.081 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1407,98 điểm (cao hơn 5,98 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1409,38 điểm (+6,88 điểm), VN30F2112 là 1413,93 điểm (+18,93 điểm) và VN30F2203 là 1418,49 điểm (+18,49 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	1392-1395	1359-1363	1250-1267
Kháng cự	1412-1416	1440-1446	1462-1480

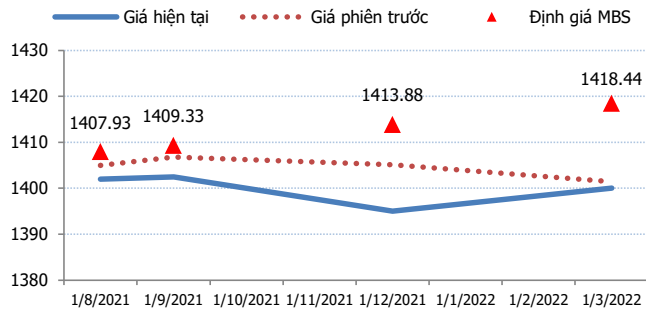
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



vn30

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.5	1.80	-1.3	1.74
VN30F1Q - VN30F1M	-7	0.10	-7.1	0.28
VN30F1Q - VN30F2M	-7.5	-1.70	-5.8	-1.46
VN30F2Q - VN30F1M	-2	-3.60	1.6	1.06
VN30F2Q - VN30F2M	-2.5	-5.40	2.9	-0.68
VN30F2Q - VN30F1Q	5	-3.70	8.7	0.78

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



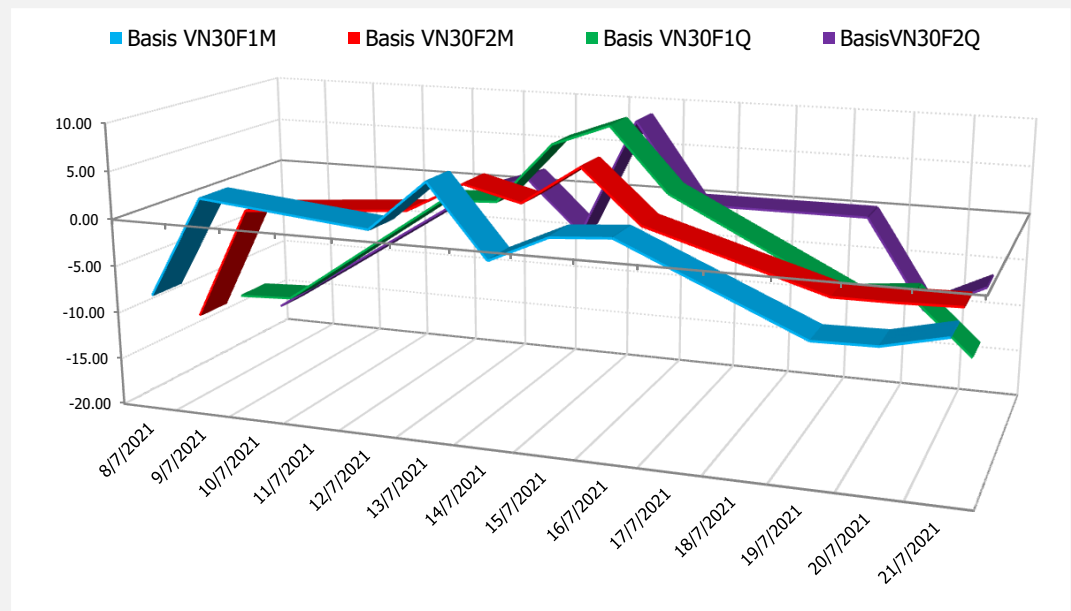
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Các HĐTL xuất hiện các nhịp tăng/giảm đan xen ở những phiên vừa qua. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đồng loạt giảm điểm với mức giảm từ 3 đến 10,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 4,48 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng không biến động nhiều so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên -4,54 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng nhẹ lên -4,04 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -7,5 điểm đến 5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) giảm nhẹ xuống +0,5 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

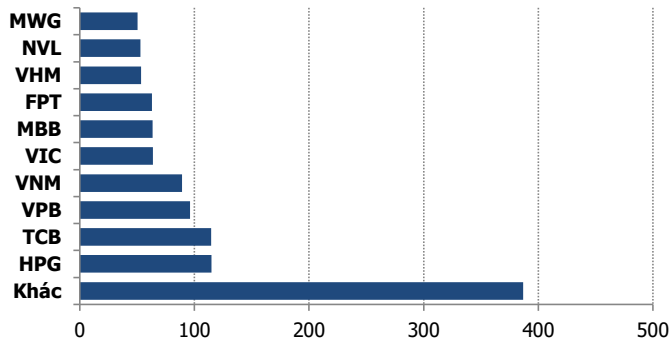
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



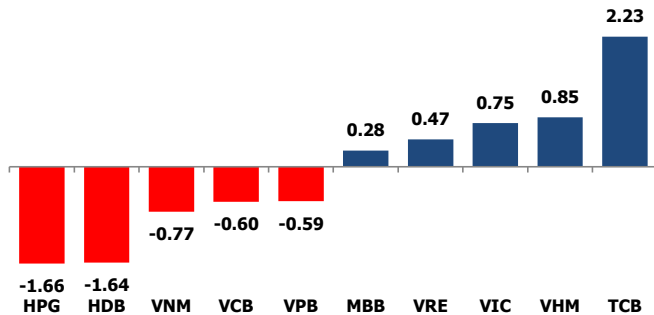
vn30

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



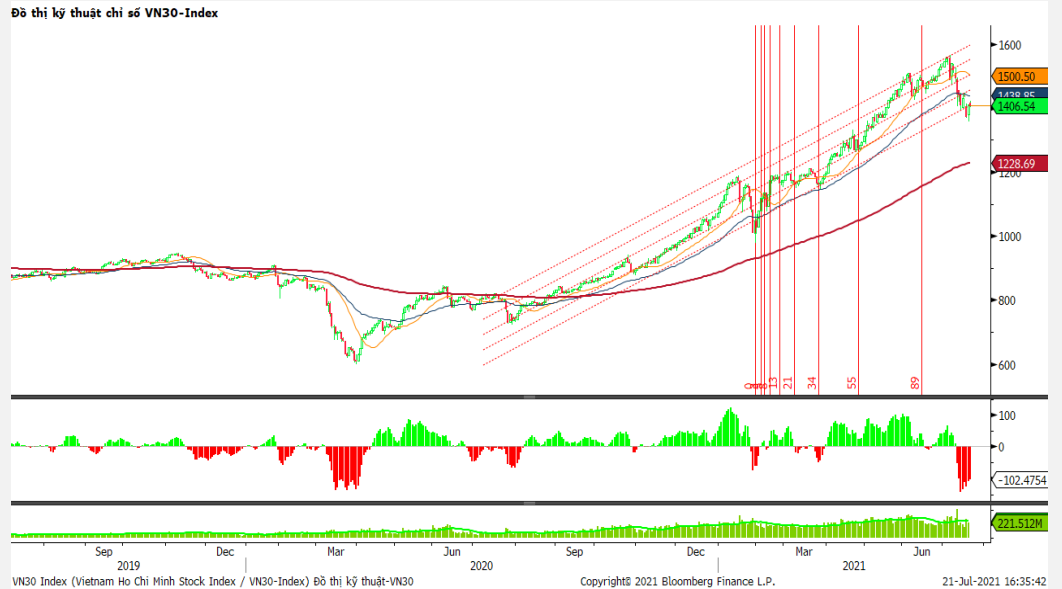
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Đà bán mạnh trong phiên chiều khiến các nhóm cổ phiếu dẫn dắt yếu dần, nhiều cổ phiếu quay đầu giảm trở lại. Trong nhóm ngân hàng, TCB, MBB, TPB giữ vững sắc xanh, còn VCB, CTG, STB, BID, VPB quay đầu giảm. Các mã bluechip còn lại đa số đều giảm như NVL, MSN, VNM, FPT, MWG. Trong khi đó, nhóm Vingroup lại đồng loạt tăng giá, trong đó VIC tăng 0,97% lên 104.000 đồng, khớp gần 2,8 triệu đơn vị; VHM tăng 1,31% lên 108.000 đồng, khớp hơn 3 triệu đơn vị; còn VRE tăng 2,62% lên 27.400 đồng, khớp gần 5,6 triệu đơn vị.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,48 điểm (-0,32%) xuống 1406,54 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 171,75 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.957 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 1390 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như VIC (-1191 tỷ đồng), MSB (-136,46 tỷ đồng), CTG (-73,80 tỷ đồng), HDB (-45,86 tỷ đồng), STB (-34,35 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



vn30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 19/07/2021			
Nhật- CPI lõi	0.10%	0.20%	0.20%
Thứ Ba - 20/07/2021			
Trung Quốc- Lãi suất	3.85%	3.85%	3.85%
Thứ Tư - 21/07/2021			
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.683M	1.700M	1.598M
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.897M	-4.167M	2.108M
Thứ Năm - 22/07/2021			
EU- Lãi suất	0.00%	0.00%	
Thứ Sáu - 23/07/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	360K	350K	
Thứ Hai - 26/07/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục tăng điểm sau đợt bán tháo mạnh hồi đầu tuần, nhờ kết quả kinh doanh khả quan của các thành viên Dow Jones gồm Coca-Cola và Johnson & Johnson. Chỉ số Dow Jones tăng 286,01 điểm, tương đương 0,83%, lên 34.798,00 điểm, chỉ thấp hơn mức đỉnh chưa đến 1%. S&P 500 tăng 0,82% lên 4.358,69 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,92% lên 14.631,95 điểm.
- Giá dầu tăng hơn 4% bất chấp tồn kho ở Mỹ đi lên. Giá dầu Brent tương lai tăng 2,88 USD, tương đương 4,2%, lên 72,23 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 3,1 USD, tương đương 4,6%, lên 70,3 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 21/7 giảm, chạm đáy hơn 1 tuần, do nhà đầu tư hướng đến cổ phiếu và lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ phục hồi. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 6,6 USD xuống 1.803,3 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.793,59 USD/ounce, thấp nhất kể từ ngày 12/7.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, HDB và VNM là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, HPG lấy đi 1,66 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.01	46,750	-1.16	2.22%	1155.496965	-1.66	11.13	3.06
TCB	Banks	9.97	50,300	1.62	2.04%	1137.99638	2.23	13.81	2.80
VPB	Banks	8.37	60,300	-0.50	2.26%	1077.01329	-0.59	13.13	2.39
VNM	Food Products	7.76	85,300	-0.70	2.32%	627.15083	-0.77	18.05	2.84
VIC	Real Estate Management & Development	5.54	104,000	0.97	1.93%	528.077935	0.75	19.09	1.73
MBB	Banks	5.53	28,000	0.36	6.00%	409.986185	0.28	9.48	1.84
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.47	86,600	-0.23	2.68%	375.67153	-0.18	11.14	2.19
VHM	Real Estate Management & Development	4.66	108,000	1.31	3.68%	278.42762	0.85	13.75	3.91
NVL	Real Estate Management & Development	4.61	103,100	-0.39	1.41%	245.04615	-0.25	18.22	5.69
MWG	Specialty Retail	4.40	163,400	-0.73	1.68%	241.0138	-0.45	33.04	8.16
MSN	Food Products	4.39	122,000	-0.81	3.04%	240.62925	-0.51	47.46	4.33
STB	Banks	4.15	27,850	-0.89	3.79%	193.84429	-0.52	18.13	3.80
VCB	Banks	3.52	99,000	-1.20	1.51%	191.10263	-0.60	21.01	4.67
HDB	Banks	3.13	32,200	-3.59	2.73%	181.29069	-1.64	33.29	4.74
CTG	Banks	2.75	32,850	-1.20	3.36%	176.7769	-0.47	91.18	8.48
VJC	Airlines	2.69	114,000	-0.44	1.71%	114.5894	-0.17	9.24	2.02
TPB	Banks	1.78	33,100	0.30	8.42%	113.78754	0.08	19.51	4.86
SSI	Capital Markets	1.76	51,500	-2.28	1.97%	110.5966	-0.58	9.88	0.83
PDR	Real Estate Management & Development	1.50	88,400	-1.67	2.95%	104.625675	-0.36	7.31	1.29
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.44	91,200	-0.87	3.32%	97.79435	-0.18	10.75	2.15
VRE	Real Estate Management & Development	1.31	27,400	2.62	1.54%	83.80838	0.47	20.73	2.16
KDH	Real Estate Management & Development	1.19	36,650	-0.68	2.58%	77.397235	-0.11	23.31	2.07
GAS	Gas Utilities	0.73	87,400	-1.80	3.55%	76.391925	-0.19	15.30	1.35
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.70	50,000	1.32	1.69%	64.94985	0.13	52.35	4.23
REE	Industrial Conglomerates	0.63	52,200	0.97	2.40%	60.55241	0.09	17.22	2.66
BID	Banks	0.57	40,700	-0.73	1.53%	56.04639	-0.06	18.58	2.67
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.42	10,250	-0.49	4.55%	53.37524	-0.03	20.10	3.95
TCH	Machinery	0.35	18,900	0.27	4.26%	52.86354	0.01	23.06	3.45
SBT	Food Products	0.35	18,400	-0.54	2.19%	46.106835	-0.03	19.74	1.82
BVH	Beverages	0.32	49,500	-0.80	2.13%	21.34611	-0.04	8.96	1.35

vn30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn